

Bản án số: 96/2021/HS-PT
Ngày: 30-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình
Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLPT-HS, ngày 17-6-2021 đối với bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D do kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST; ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Trọng T** (tên gọi khác: Bùm); sinh ngày: 29-10-1999 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Bùi Trọng T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1969; cùng cư trú tại: Tổ b, thôn XT xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Trọng D**; sinh ngày: 09-7-1994 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ b, thôn XT, xã X, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Bùi Trọng T, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1969; cùng cư trú tại: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án; tiền sự: Không;

bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho hai bị cáo: Bà Hoàng Thị Minh Hương - Công ty Luật TNHH Đại Nghĩa - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại:

- Ông Bùi Thanh H, sinh năm: 1991; nơi cư trú: 219 TP, Phường mm, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Trọng D và Bùi Trọng T là hai anh em ruột, cùng làm thuê trong vườn anh Nguyễn Thanh Thảo tại tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Trưa ngày 22-6-2020 D và T vào vườn anh Th ăn cúng vườn, khi đến nơi, T và D thấy có rất nhiều người đang ngồi nhậu, trong đó có anh Trần Minh V (Cu Răng), sinh năm: 1990, ĐKHKT: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, anh Trần Hữu T, sinh năm: 1984, ĐKHKT: Tổ s, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và anh Đặng Công T (Ba T), sinh năm: 1984, ĐKHKT: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T lấy xe máy biển số 36N5 - 8162 (đã rút biển số trước đó) chở một người bạn đi về rồi quay lại vườn anh T. Trên đường quay lại T bị Bùi Thanh H điều khiển xe ô tô hiệu Deawoo va chạm vào phía sau xe mô tô do T điều khiển nhưng T không bị té ngã và xe cũng không bị hư hỏng gì nên giữa Tân và H xảy ra mâu thuẫn, thách thức đánh nhau. Sau đó, T chạy xe máy vào vườn anh T kể lại sự việc cho D nghe rồi rủ D đi đánh H thì D đồng ý. Lúc này, T và D đi tới chỗ để dụng cụ làm vườn, T lấy một con dao rựa, còn D lấy một cây sắt tròn một đầu hàn hai móc có cạnh sắc cùng nhau đi bộ qua vườn của Hoàng cách đó khoảng 50m. Khi tới nơi, T và D đứng trên đường, còn H và anh Nguyễn Lê Tấn P, sinh năm: 1987, ĐKHKT: Tổ Tự Tạo h, Phường mm, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng (là người làm thuê cho H) đang đứng trong vườn trồng cây cà chua beef. Thấy T và D cầm hung khí nên Hoàng cũng cầm một cây sắt V3 trong vườn của mình rồi thách thức T và D xuống đánh nhau. Nghe vậy, T và D cùng chạy xuống, T cầm dao rựa ở tay phải lao vào chém một nhát từ trên xuống dưới về phía đầu H thì H đưa tay trái lên đỡ nên lưỡi dao sượt qua bàn tay rồi trúng vào đầu, D cũng lao tới cầm cây sắt vụt một cái từ phải qua trái trúng khuỷu tay trái của H rồi tiếp tục vụt một cái theo chiều ngược lại trúng đầu gối chân phải của H. Lúc này, H cầm cây sắt V3 đánh lại trúng vào bàn tay trái của D do đau quá nên D buông tay phải đang cầm cây sắt ra để ôm lấy tay trái. Sau đó, H quay lưng bỏ

chạy thì T tiếp tục dùng dao rựa chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vào phía sau lưng H, H chạy thêm được một đoạn thì bị té ngã. Lúc này, mọi người xung quanh chạy đến can ngăn, thấy D bị thương ở bàn tay trái nên anh Tình đã chở Di đến bệnh viện điều trị, T được anh V chở đi theo sau, còn H được đưa đến trạm y tế xã Xuân Thọ sơ cứu vết thương rồi chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 213B/2020-Tgt ngày 28-9-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Bùi Thanh H là 8%.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 26-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Trọng T và Bùi Trọng D tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án số 86/2021/HS-ST; ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trọng T và Bùi Trọng D phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Bị cáo Bùi Trọng T 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt Bị cáo Bùi Trọng D 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 589; Điều 590 của Bộ luật Dân sự; áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; buộc các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D liên đới bồi thường cho anh Bùi Thanh H tiền cấp cứu điều trị, tiền thu nhập bị mất, thu nhập bị mất của người chăm sóc người bị hại, tiền tổn thất tinh thần, tiền thiệt hại về tài sản với số tiền 19.070.000đ trừ vào số tiền 3.000.000đ bị cáo Bùi Trọng T và Bùi Trọng D đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001601 ngày 18-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, các bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 16.070.000đ (mười sáu triệu bảy mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Hoàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D chưa trả khoản tiền nói trên thì phải chịu thêm khoản lãi trên số nợ gốc chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả nợ gốc theo lãi chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường “*Thiệt hại do tài sản bị xâm hại*” của anh Bùi Thanh H đối với bị cáo Bùi Trọng T và Bùi Trọng D với số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06-5-2021 bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 12-7-2021 người bị hại ông Bùi Thanh H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử các bị cáo và giữ nguyên kháng cáo; người bị hại ông Bùi Thanh H giữ nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D vì giữa bị hại với các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự như Bản án sơ thẩm đã xét xử và xét thấy không cần thiết xử lý hình sự đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D nữa; ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Luật sư Hoàng Thị Minh Hương bào chữa cho các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D; đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị: Do người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên áp dụng khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Bùi Trọng D và Bùi Trọng T là hai anh em ruột, cùng làm thuê trong vườn anh Nguyễn Thanh T tại tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Trưa ngày 22-6-2020 D và T vào vườn anh T ăn cúng vườn, khi đến nơi, T và D thấy có rất nhiều người đang ngồi nhậu, trong đó có anh Trần Minh V (Cu Răng), sinh năm: 1990, ĐKHKT: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, anh Trần Hữu T, sinh năm: 1984, ĐKHKT: Tổ s, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và anh Đặng Công T (Ba T), sinh năm: 1984, ĐKHKT: Tổ b, thôn XT, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T lấy xe máy biển số 36N5 - 8162 (đã rút biển số trước đó) chở một người bạn đi về rồi quay lại vườn anh Thảo. Trên đường quay lại Tân bị Bùi Thanh H điều khiển xe ô tô hiệu Deawoo va chạm vào phía sau xe mô tô do T điều khiển nhưng T không bị té ngã và xe cũng không bị hư hỏng gì nên giữa T và H xảy ra mâu thuẫn, thách thức đánh nhau. Sau đó, T chạy xe máy vào vườn anh T kể lại sự việc cho D nghe rồi rủ D đi đánh H thì D đồng ý.

Bùi Trọng T dùng dao rựa chém hai nhát trúng vào tay, đầu, lưng anh Bùi Thanh H và Bùi Trọng D dùng gậy sắt tròn đánh trúng khuỷu tay trái và đầu gối chân phải của anh Hoàng gây thương tích 08%.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Trọng T và Bùi Trọng D phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bị cáo Bùi Trọng T 09 (chín) tháng tù; xử phạt Bị cáo Bùi Trọng D 06 (sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm; người bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án; cho rằng các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và không cần thiết xử lý về hình sự đối với bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D nên rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật nhưng việc người bị hại rút lại yêu cầu khởi tố là tình tiết mới đối với bị cáo; như vậy đối tượng xét xử là hành vi bị xem là tội phạm không còn, nên cần hủy Bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D theo quy định tại khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng Hình sự như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D và giữa các bị cáo, người bị hại đã thoả thuận xong phần bồi thường nên không buộc các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D phải chịu trách nhiệm dân sự như Bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên; đối với số tiền các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D đã nộp để khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cần tuyên trả lại.

[4] Về vật chứng: Tiếp tục thực hiện việc tiêu hủy 01 con dao rựa bằng sắt dài khoảng 50 cm, cán gỗ kẹp sắt hai đầu, bản lưỡi rộng 2-5 cm; 01 (một) cây sắt V dài khoảng 1,4 m theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D nên các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST, ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D; xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D nên không buộc bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D phải chịu trách nhiệm dân sự như Bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên; chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm hoàn trả lại cho bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D số tiền 3.000.000đ (do ông Lưu Văn S nộp thay) theo biên lai số AA/2017/0001601 ngày 18-3-2021; 10.000.000đ (do ông Bùi Trọng T nộp thay) theo biên lai số AA/2017/0001631 ngày 09-6-2021 và 6.070.000đ (do ông Bùi Trọng T nộp thay) theo biên lai số AA/2017/0001642 ngày 05-7-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01(một) con dao rựa bằng sắt dài khoảng 50 cm, cán gỗ kẹp sắt hai đầu , bản lưỡi rộng 2-5 cm ; 01 (một) cây sắt V dài khoảng 1,4 m.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-3-2021 giữa Công an thành

phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Trọng T, Bùi Trọng D không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND TP.Đà Lạt;
- VKSND TP.Đà Lạt;
- Cơ quan CSĐT TP.Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP.Đà Lạt;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Duy Hoài